

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 3 – LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2025/HS-ST
Ngày 23-9-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 3 - LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thu Hương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Văn Hiền

Bà Hoàng Thị Lượng

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Bích Liên – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 3 - Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Thùy Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 9 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 3 - Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 12/2025/TLST-HS ngày 29 tháng 8 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2025/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 9 năm 2025 đối với bị cáo:

Nông Văn D (tên gọi khác: Không có); sinh ngày 09 tháng 7 năm 1995 tại xã Y, tỉnh Lạng Sơn. Nơi đăng ký thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn N, xã Y, Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nông Văn T, sinh năm 1974 và bà Hoàng Thị B, sinh năm 1966 (đều đã chết); vợ, con: Chưa có; tiền án: Không; tiền sự: Không; Nhân thân: Chưa bị kết án, chưa bị xử lý vi phạm hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật; bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 10/4/2025 đến nay. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Bà Lê Thị L – Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- Bị hại: Ông Hoàng Văn T, sinh năm 1986, địa chỉ: Thôn D, xã Y, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt, có đơn xin xét xử giải quyết vắng mặt.

- Người làm chứng: Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1986. Vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 11/02/2025, Công an huyện Văn Quan tiếp nhận đơn trình báo của ông Hoàng Văn T về việc ngày 10/02/2025 ông Hoàng Văn T bị mất 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE, màu sơn đỏ đen, biển kiểm soát 12K1-9441 để trong sân phía trước nhà ông Hoàng Văn T. Quá trình điều tra xác định khoảng 10 giờ 30 phút ngày 10/02/2025, Nông Văn D đi qua nhà ông Hoàng Văn T thấy chiếc xe mô tô vẫn cắm chìa khóa và đang cần tiền tiêu xài nên đã nảy sinh ý định trộm cắp. Sau khi quan sát xung quanh không có ai, Nông Văn D đã vào dắt chiếc xe đi ra ngoài đường rồi khởi động, điều khiển xe đi theo Quốc lộ 279 đến thị trấn Đ, huyện C (nay là xã C), tỉnh Lạng Sơn. Dọc đường đi, Nông Văn D thấy xe đã cũ, khó đi nên nảy sinh ý định sửa chữa chiếc xe cho mới để bán được giá cao. Nông Văn D đã đi đến cửa hàng sửa chữa xe máy C1 của ông Nguyễn Văn C tại xã C, tỉnh Lạng Sơn để đặt vấn đề sửa chữa, làm mới lại chiếc xe. Sau khi đánh giá tình trạng xe, ông Nguyễn Văn C báo giá sửa hết khoảng 6.000.000 đồng - 7.000.000đ đồng, Nông Văn D đồng ý để chiếc xe lại sửa chữa và hỏi vay ông Nguyễn Văn C 1.500.000 đồng, Nông Văn D hẹn 05 ngày sau sẽ quay lại lấy xe và trả lại tiền vay cùng tiền sửa chữa xe. Thấy giá trị chiếc xe lớn hơn số tiền vay nên ông Nguyễn Văn C đồng ý. Sau khi nhận được tiền, Nông Văn D đón xe khách lên thành phố L và sử dụng số tiền 1.500.000 đồng để tiêu xài cá nhân, chỉ còn lại 258.000 đồng.

Tại Kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 06/KL-ĐGTSTTTHS ngày 19/02/2025 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Văn Quan kết luận: *01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE, màu sơn đỏ đen, biển kiểm soát 12K1-9441, xe đã qua sử dụng, tổng giá trị bị thiệt hại là: 3.200.000 đồng.*

Kết luận giám định số 362/KL-KTHS ngày 29/4/2025 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: *Toàn bộ số tiền Việt Nam gồm 258.000 đồng được niêm phong trong phong bì gửi giám định là tiền thật.*

Kết luận giám định pháp y tâm thần theo trung cầu số 64/KLGD ngày 12/06/2025 của Trung tâm Pháp y tâm thần khu vực miền núi phía Bắc kết luận: *Nông Văn D không bị bệnh tâm thần. Tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội ngày 10/02/2025 và tại thời điểm giám định Nông Văn D không bị bệnh tâm thần, đủ khả năng nhận thức và đủ khả năng điều khiển hành vi.*

Tại bản Cáo trạng số 09/CT-VKSKV3 ngày 26/8/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Nông Văn D về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên toà hôm nay, bị cáo Nông Văn D thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Mục đích trộm cắp xe mô tô là để bán lấy tiền chi tiêu cá nhân. Sau khi vay của ông Nguyễn Văn C 1.500.000 đồng, bị cáo đã bắt xe khách lên khu vực thành phố L cũ ăn uống, dùng tiền mua 02 lọ nước hoa, thuê nhà nghỉ ngủ qua đêm đến trưa ngày 11/02/2025 bị cáo bắt xe khách về nhà tại xã Y, tỉnh Lạng Sơn thì bị cơ quan Công an mời lên làm việc. Gia đình bị cáo đã trả lại cho ông Nguyễn Văn C số tiền 1.500.000 đồng nên bị cáo xin Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo số tiền 258.000 đồng và 02 lọ nước hoa cơ quan điều tra đã thu giữ.

Bị hại Hoàng Văn T vắng mặt tại phiên toà nhưng trong các lời khai tại cơ quan điều tra, ông Hoàng Văn T trình bày: Ông Hoàng Văn T có chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển kiểm soát 12K1-9441 mua năm 2006 với giá 12.700.000 đồng, đăng ký tên chủ sở hữu Hoàng Văn T. Ngày 10/02/2025 ông Hoàng Văn T để xe ở sân nhà mình nhưng không rút chìa khoá xe rồi đi ra khỏi nhà. Đến khoảng 11h30 cùng ngày, ông Hoàng Văn T được người nhà thông báo bị mất trộm xe nên đã trình báo cơ quan Công an. Hiện nay ông Hoàng Văn T đã được trả lại chiếc xe mô tô nêu trên, không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại gì, đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Nông Văn D.

Người làm chứng Nguyễn Văn C trong các lời khai tại cơ quan điều tra trình bày: Ngày 10/02/2025 Nông Văn D mang chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển kiểm soát 12K1-9441 đến cửa hàng của ông Nguyễn Văn C để sửa chữa. Ông Nguyễn Văn C báo giá sửa chữa khoảng 6.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng, Nông Văn D đồng ý sửa và có vay ông Nguyễn Văn C 1.500.000 đồng và hẹn khi nào lấy xe sẽ trả cả tiền sửa xe và số tiền vay nên ông Nguyễn Văn C đồng ý. Ông Nguyễn Văn C chỉ nhận sửa xe, không biết đó là tài sản trộm cắp. Ông Nguyễn Văn C chưa tiến hành sửa xe và đã được Nông Văn D trả lại số tiền 1.500.000 đồng.

Trong phần tranh luận, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Lạng Sơn thực hành quyền công tố tại phiên toà vẫn giữ nguyên Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nông Văn D phạm tội Trộm cắp tài sản. Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 36, 50 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nông Văn D từ **01 năm 06** tháng đến 02 năm cải tạo không giam giữ, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, trả lại cho bị cáo Nông Văn D số tiền 258.000 đồng, 01 lọ thủy tinh màu trắng có nắp nhựa màu đen, thân lọ có in chữ “Bodymiss Alpha Male”, bên trong có chứa chất lỏng không màu; 01 hộp bìa cứng màu xám, vỏ hộp có dán nhãn “Nước hoa Bodymiss Alpha Male 9ml”, bên trong có 01 lọ thủy tinh màu trắng có nắp nhựa màu đen thân lọ có in chữ “Bodymiss Alpha Male”, bên trong có chứa chất lỏng không màu. Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét giải quyết do không có ai yêu cầu. Về án phí: Đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Nhất trí với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát về căn cứ buộc tội, tội danh và các tình tiết về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo. Kiểm sát viên đã đánh giá đúng tính chất mức độ hành vi phạm tội, đề xuất hình phạt Cải tạo không giam giữ đối với bị cáo là phù hợp. Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là người dân tộc thiểu số sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, được bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng mức hình phạt thấp nhất mức đề nghị của đại diện Viện kiểm sát. Về vật chứng và các vấn đề khác: Nhất trí với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo không có ý kiến bổ sung luận cứ bào chữa của người bào chữa và không có ý kiến tranh luận với Kiểm sát viên.

Lời nói sau cùng, bị cáo không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không khiếu nại quyết định, hành vi của người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã triệu tập người tham gia tố tụng đến phiên tòa hợp lệ, bị hại vắng mặt đã có đơn xin xét xử vắng mặt, người làm chứng vắng mặt nhưng đã có đầy đủ lời khai trong hồ sơ vụ án, tại phiên tòa không có ai đề nghị hoãn phiên tòa nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt bị hại và người làm chứng theo quy định tại khoản 1 Điều 292, khoản 1 Điều 293 Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo, xét thấy lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản hiện trường và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy, có đủ cơ sở để kết luận: Ngày 10/02/2025 bị cáo Nông Văn D đã lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu, lén lút thực hiện hành vi trộm cắp chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE, màu sơn đỏ đen, biển kiểm soát 12K1-9441 của ông Hoàng Văn T trị giá 3.200.000 đồng, mục đích trộm cắp tài sản là để bán lấy tiền tiêu xài. Bị cáo là người đã thành niên, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, cố ý xâm phạm quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, giá trị tài sản bị thiệt hại là 3.200.000 đồng. Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 - Lạng Sơn truy tố bị cáo về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Về nhân thân: Bị cáo chưa bị kết án, chưa bị xử lý hành chính, chưa bị xử lý kỷ luật nên có nhân thân tốt.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú tại vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, được bị hại xin giảm nhẹ hình phạt nên bị cáo được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về hình phạt chính, xét thấy hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Tuy nhiên bị cáo sinh sống tại vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, có nhân thân tốt, có nơi cư

trú rõ ràng, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, trong thời gian tại ngoại không có hành vi bỏ trốn hay tiếp tục vi phạm pháp luật. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy rằng cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc nhưng không buộc phải cách ly bị cáo, tạo điều kiện cho bị cáo được cải tạo ngoài cộng đồng để tu dưỡng, rèn luyện trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[7] Về hình phạt bổ sung: Qua xác minh tại địa phương thấy rằng bị cáo không có việc làm, không có thu nhập, không có tài sản. Do đó Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã được trả lại tài sản, không có yêu cầu bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Về xử lý vật chứng: Đối với số tiền 258.000 đồng, 01 lọ thủy tinh màu trắng có nắp nhựa màu đen, thân lọ có in chữ “Bodymiss Alpha Male”, bên trong có chứa chất lỏng không màu; 01 hộp bìa cứng màu xám, vỏ hộp có dán nhãn “Nước hoa Bodymiss Alpha Male 9ml”, bên trong có 01 lọ thủy tinh màu trắng có nắp nhựa màu đen thân lọ có in chữ “Bodymiss Alpha Male”, bên trong có chứa chất lỏng không màu là tài sản của bị cáo, không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

[10] Xét đề nghị của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Lạng Sơn và ý kiến bào chữa của Người bào chữa cho bị cáo tại phiên tòa về tội danh, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và tình tiết khác phù hợp với các nhận định nêu trên nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Về án phí: Bị cáo là người dân tộc thiểu số cư trú tại vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, yêu cầu miễn án phí nên Hội đồng xét xử quyết định miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[12] Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; Điều 36, Điều 50; điểm i, s khoản 1, khoản 2 điều 51 Bộ luật Hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 292, khoản 1 Điều 293, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm đ khoản 1 Điều 12, Điều 15, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nông Văn D phạm tội Trộm cắp tài sản.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Nông Văn D 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng cải tạo không giam giữ. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Y, tỉnh Lạng Sơn để giám sát, giáo dục, gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân

xã Y, tỉnh Lạng Sơn trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Thời điểm bắt đầu chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ tính từ ngày Cơ quan thi hành án hình sự Công an cấp tỉnh nhận được quyết định thi hành án. Miễn áp dụng việc khấu trừ thu nhập và không áp dụng biện pháp lao động phục vụ cộng đồng đối với bị cáo trong thời gian cải tạo không giam giữ.

3. Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét do không có ai yêu cầu.

4. Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo Nông Văn D số tiền 258.000 đồng, 01 lọ thủy tinh màu trắng có nắp nhựa màu đen, thân lọ có in chữ “Bodymiss Alpha Male”, bên trong có chứa chất lỏng không màu; 01 hộp bìa cứng màu xám, vỏ hộp có dán nhãn “Nước hoa Bodymiss Alpha Male 9ml”, bên trong có 01 lọ thủy tinh màu trắng có nắp nhựa màu đen thân lọ có in chữ “Bodymiss Alpha Male”, bên trong có chứa chất lỏng không màu.

(Các vật chứng nêu trên hiện đang lưu giữ tại phòng Thi hành án dân sự khu vực 3 - Lạng Sơn theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/8/2025. Số tiền 258.000 đồng được gửi tại tài khoản của Thi hành án dân sự tỉnh Lạng Sơn, số tài khoản 3949. 0.1054441.00000 tại Kho bạc Nhà nước khu vực VI).

5. Án phí: Bị cáo Nông Văn D được miễn toàn bộ án phí Hình sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày từ ngày tuyên án; bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND KV3-Lạng Sơn;
- CQCSĐT Công an tỉnh Lạng Sơn;
- CQ THAHS Công an tỉnh Lạng Sơn;
- THADS tỉnh Lạng Sơn;
- Phòng THADSKV3- tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo, người bào chữa, bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án, HCTP.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Thị Thu Hương

